TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày 22-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dịu

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Kiều Duyên H, sinh ngày 25/4/1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số nhà 154, T, thị trấn N, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Công D và bà Vũ Thị C1; có vợ là Nguyễn Thị Hồng N và hai con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 06/3/2018 bị Công an quận KA xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/6/2018; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Cao Thị P, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Số nhà 35 tổ 13, phường P, quận KA, thành phố Hải Phòng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

Ông Bùi Văn L, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Thôn K 1, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

Anh Ngô Văn C, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn K 1, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Nguyễn Thị Hợi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 12/6/2018, Công an huyện K bắt quả tang tại nhà Nguyễn Thị H1 ở thôn K 1, xã H, huyện K có Kiều Duyên H, Cao Thị P, Bùi Văn L, Ngô Văn C đang đánh bạc, hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, thu giữ vật chứng: Thu tại chiếu bạc 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài và 2.640.000 đồng, ngoài ra không thu giữ được tài sản nào khác.

Quá trình điều tra, Kiều Duyên H khai nhận: Khoảng 9 giờ 15 phút ngày 12/6/2018 H đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị H1 ở thôn K 1, xã H, huyện K để chơi với con trai bà Hợi là Ngô Văn Huy, nhưng anh Huy không có nhà, gia đình bà Hợi chỉ có một mình bà H1 ở nhà, H ngồi chơi uống nước cùng bà H1 đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày thì Bùi Văn L, Cao Thị P, Ngô Văn C lần lượt đến ngồi chơi uống nước. Sau đó cả nhóm rủ nhau đánh bạc, hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, bà H1 đồng ý cho cả nhóm đánh bạc tại nhà mình và mang bộ bài tú lơ khơ ra cho H, L, P, C đánh bạc; bà H1 ngồi trên giường xem. Tất cả thống nhất quy ước đánh bạc là 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng, cháy 40.000 đồng, ù 60.000 đồng, ù có đồng hoa, tứ quý, ù thông là 120.000 đồng. Có nghĩa là người nào về nhất sẽ được người về thứ hai, thứ ba, thứ tư lần lượt trả 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng, trong ván bài có người bị cháy phải trả cho người về nhất 40.000 đồng, trong ván bài có người ù thì ba người còn lại, mỗi người phải trả cho người được ù 60.000 đồng. Nếu người nào được ù thông hoặc ù đồng hoa hay ù tứ quý thì ba người còn lại mỗi người phải trả cho người được ù 120.000 đồng. Cả nhóm đánh bạc từ 10 giờ đến 10 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ, gồm 52 quân bài và 2.640.000 đồng tiền Ngân hàng Việt Nam. Trong đó H dùng 730.000 đồng để đánh bạc, thua 170.000 đồng, số tiền còn lại để ở chiếu bạc đã bị Công an thu giữ. Trước và trong thời gian đánh bạc, bà H1 không thu tiền hồ của ai và cũng không hứa hẹn sẽ thu tiền hồ của ai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Thị P, Bùi Văn Lanh, Ngô Văn C đều khai nhận phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của Kiều Duyên H và khai: Do quen biết bà H nên khoảng 9 giờ 30 phút ngày 12/6/2018 L, P, C lần lượt đến nhà bà H1 chơi thì thấy H đang ngồi chơi tại đó. Một lúc sau mọi người rủ nhau đánh bạc, hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền như toàn bộ nội dung nêu trên. Trước khi đánh bạc không ai thông báo cho ai đến nhà bà H đánh bạc. P mang theo 900.000 đồng dùng để đánh bạc, thắng 470.000 đồng; toàn bộ số tiền đánh bạc, thắng bạc đều để dưới chiếu bạc đã bị thu giữ. L mang theo 400.000 đồng dùng để đánh bạc, thua 190.000 đồng, số siền còn lại để dưới chiếu bạc đã bị thu giữ. C mang theo 610.000 đồng dùng để đánh bạc, thua 110.000 đồng, số siền còn lại để dưới chiếu bạc đã bị thu giữ. Cả nhóm đánh bạc từ 10 giờ đến 10 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nội dung nêu trên. Cả nhóm không ai phải nộp tiền hồ cho bà H1.

Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 2.640.000 đồng.

Về vật chứng: Số tiền 2.640.000 đồng và bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài chuyển chi cục Thi hành dân sự huyện K quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và đồng ý với kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc". Đề nghị Chủ tọa phiên tòa xem xét cho bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập trung bình mỗi tháng 2.000.000 đồng. Bị cáo có ông nội tham gia trong quân đội, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKSKT, ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thụy truy tố bị cáo Kiều Duyên Hải về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Kiều Duyên Hải về tội "Đánh bạc". Đề nghị Chủ tọa phiên tòa căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Kiều Duyên Hải từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" và khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 10 % của bị cáo tương ứng với thời gian cải tạo để sung quỹ Nhà nước cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ phạm tội; tịch thu số tiền 2.640.000 đồng của bị cáo và các đối tượng dùng để đánh bạc, thắng bạc để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính, vật chứng thu được và nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Sáng ngày 12/6/2018 tại nhà ở Nguyễn Thị H1 thuộc thôn K 1, xã H, huyện K có Kiều Duyên H, Cao Thị P, Bùi Văn L, Ngô Văn C đánh bạc trái phép, hình thức đánh phỏm, được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 2.640.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng). Do Kiều Duyên H đã bị Công an quận KA, thành phố Hải Phòng xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc từ ngày 06/3/2018 (chưa được xóa). Vì vậy hành vi của Kiều Duyên H đã phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân; đồng thời là nguyên nhân, điều kiện phát sinh các loại tội phạm khác. Cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Nhân thân bị cáo, ngày 06/3/2018 bị Công an quận KA xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc, chưa được xóa. Lần phạm tội này, tổng số tiền mà bị cáo và các đối tượng dùng đánh bạc là 2.640.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng), là yếu tố định tội. Do đó không xác định là tái phạm đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội tham gia trong quân đội, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Tòa án thấy rằng, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có mức thu nhập trung bình mỗi tháng 2.000.000 đồng, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo tương ứng với thời gian cải tạo để sung quỹ Nhà

nước như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, mức thu nhập không cao, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng: Số tiền 2.640.000 đồng thu của bị cáo và các đối tượng dùng để đánh bạc, thắng bạc, cần tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước; bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy là đúng pháp luật.

[9] Trong vụ án này, Cao Thị P, Bùi Văn L, Ngô Văn C có hành vi đánh bạc; Nguyễn Thị H1 có hành vi chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ và cho các đối tượng đánh bạc tại nhà ở của mình, nhưng xét tổng số tiền đánh bạc và nhân thân các đối tượng thì không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên ngày 18/7/2018 Cơ quan điều tra đã chuyển Ủy ban nhân dân huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng trên là đúng pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Kiều Duyên H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện K, thành phố Hải Phòng được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Kiều Duyên H cho Ủy ban nhân dân dân thị trấn N, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo với thời gian 12 tháng; mỗi tháng bị cáo bị khấu trừ 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.640.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0005540 ngày 10/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K); tịch thu tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K ;
- Chi cục THA dân sự + Sở tư pháp;
- PC 81, PV 27;
- UBND thị trấn N, huyện K;
- Bị cáo;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Dịu